

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ LONG MỸ  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày: 10 – 9 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ  
TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Lìl

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Âu Cần Đông

Bà Trương Thị Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lưu Thị Kim Chúc – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử ngày 24 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Lâm Văn K, sinh năm 1994; tại huyện H B, tỉnh B L; Nơi cư trú: ấp Th H 2, xã V B, huyện H B, tỉnh B L; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn Đ (chết) và bà Triệu Thị G (chết); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/6/2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Chị Nguyễn Thanh D, sinh năm 1974 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Nơi cư trú: khu vực B T, phường V T, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

**- Người làm chứng:**

1. Nguyễn Phước H, sinh năm: 1981.

Nơi cư trú: ấp M Ch A, xã H H, huyện Ph H, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

2. Nguyễn Thanh Th, sinh năm: 1985 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Nơi cư trú: khu vực B T, phường V T, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Trần Ngọc H1, sinh năm: 1965 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu vực B H, phường V T, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 14/6/2021 Lâm Văn K, sinh năm: 1994; nơi cư trú: ấp Th H 2, xã V B, huyện H B, tỉnh Bạc Liêu tham gia nhậu cùng với anh Nguyễn Phước H, chị Nguyễn Thanh Th, ông Trần Thanh Ph và một người nam tên Chín (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tại căn nhà bỏ hoang gần phía sau nhà của bà Nguyễn Thanh D. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, tất cả nghỉ nhậu, K đi bộ ngang phía sau nhà bà D, thấy bà D đang làm công việc nhà nên K nói chuyện với bà D một lúc, sau đó rồi đi bộ đến ghé đá đặt phía trước nhà bà D ngồi một mình. Lúc này, K quan sát thấy trong nhà bà D không có ai, xung quanh không có người để ý, bà D vẫn đang bận làm công việc ở phía sau vườn nên K nảy sinh ý định vào trong nhà bà D để tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đó, K lén lút đi vào trong nhà bà D, khi đến khu vực nhà bếp thì K nhìn thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, màu đen, gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, gắn ốp lưng bằng nhựa màu trắng đang để trên đầu của máy giặt. K liền dùng tay phải lấy lần lượt 02 cái điện thoại di động cất giấu vào trong túi quần sọt bên trái đang mặc và đi ra khỏi nhà bà D. Sau đó, K đi bộ đến gặp ông Hồ Văn T làm nghề chạy xe ôm đang đón khách gần nhà bà D. K thuê ông T chở về nơi ở của K nhưng ông T không đi mà ông Tùng chở K đến gặp ông Trần Ngọc H1 cũng làm nghề chạy xe ôm đang đón khách ở khu vực gần Ngã ba V T. K và ông H1 thỏa thuận giá 300.000 đồng để ông Hải chở K về ấp M C, xã Đ H, huyện Kê Sách, tỉnh Sóc Trăng, hai bên đồng ý. Trên đường đi, K kêu ông H1 lần lượt dừng lại ở 02 cửa hàng điện thoại di động để K bán 02 điện thoại di động vừa lấy trộm nhưng do K không biết mật khẩu mở khóa nên các cửa hàng điện thoại không đồng ý mua.

Ngay sau khi phát hiện bị mất trộm 02 điện thoại di động thì bà D nghi ngờ K chính là người đã lấy trộm nên bà D thông báo cho anh Nguyễn Phước H và chị Nguyễn Thanh Th biết, đồng thời trình báo sự việc đến Công an phường V T. Do anh H biết nơi ở của K tại ấp M C, xã Đ H nên ngay khi được bà D thông báo thì anh H và chị Th lập tức truy đuổi theo K. Đến khoảng 14 giờ cùng

ngày, khi ông H1 chở K đến khu vực gần chợ M C, xã Đ H thì K bị anh H, chị Th phối hợp với Công an xã Đ H bắt giữ, đồng thời thu giữ tang vật có liên quan.

Tại bản Kết luận định giá về tài sản số 20/HĐĐGTS ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Long Mỹ kết luận:

- 01 (Một) điện thoại di động IPHONE 11, loại 64GB Black (2020), màu đen, số IMEI 1: 350308222090923, số IMEI 2: 01314910002303, có gắn thẻ sim số: 0388073115, đã qua sử dụng. Hiện trạng: Gốc trên bên phải màn hình bị bể. Định giá: 10.000.000 đồng.

- 01 (Một) điện thoại di động OPPO, màu đen, kiểu máy: CPH1723, IMEI 1: 867816030051958, IMEI 2: 867816030051941, có gắn thẻ sim số: 0793977969, đã qua sử dụng. Định giá: 1.000.000 đồng.

- 01 (Một) ốp lưng bằng nhựa, trong suốt, loại ốp lưng của điện thoại di động IPHONE 11, đã qua sử dụng. Định giá: 10.000 đồng.

- 01 (Một) ốp lưng bằng nhựa, màu trắng, loại ốp lưng của điện thoại di động OPPO, kiểu máy: CPH1723, đã qua sử dụng. Định giá: 10.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 11.020.000 đồng (*Mười một triệu không trăm, hai mươi nghìn đồng*).

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Long Mỹ đã trả lại cho chủ sở hữu xong, Hiện còn đang tạm giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu tím, kiểu máy: CPH1803, số IMEI 1: 866269042589279, số IMEI 2: 866269042589261, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cái áo bằng vải thun, loại áo tay ngắn, cổ áo có bầu, màu đen có sọc trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cái quần sọt bằng vải, màu đen, bên trong phía sau lưng quần có tem in chữ “Nmennm”, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh D đã nhận lại tài sản xong nên không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS-TXLM, ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Lâm Văn K lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Văn K phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lâm Văn K từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo tài sản gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu tím, kiểu máy: CPH1803, số IMEI 1: 866269042589279, số IMEI 2: 866269042589261, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cái áo bằng vải thun, loại áo tay ngắn, cổ áo có bâu, màu đen có sọc trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cái quần sọt bằng vải, màu đen, bên trong phía sau lưng quần có tem in chữ “Nmennm”, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Nguyễn Thanh D, người làm chứng Nguyễn Thanh Th có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng Nguyễn Phước H, Trần Ngọc H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố bị hại, người làm chứng đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị hại, người làm chứng trên.

[3] Tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lâm Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có thể khẳng định vào khoảng 11 giờ ngày 14/6/2021, bị cáo Lâm Văn K đã lén lút vào nhà bà Nguyễn Thanh D, tại khu vực B T, phường V T, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO. Tổng giá trị tài sản là 11.020.000 đồng (*Mười một triệu không trăm, hai mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo Lâm Văn K đã đủ yếu tố cấu thành “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Lâm Văn K là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo Lâm Văn K thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không thuộc tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù là tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: Hiện tại còn tạm giữ của bị cáo các vật chứng gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu tím, kiểu máy: CPH1803, số IMEI 1: 866269042589279, số IMEI 2: 866269042589261, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cái áo bằng vải thun, loại áo tay ngắn, cổ áo có bầu, màu đen có sọc trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cái quần sọt bằng vải, màu đen, bên trong phía sau lưng quần có tem in chữ “Nmennm”, đã qua sử dụng.

Xét thấy, các vật chứng trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lâm Văn K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Văn K phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn K 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo tài sản gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu tím, kiểu máy: CPH1803, số IMEI 1: 866269042589279, số IMEI 2: 866269042589261, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cái áo bằng vải thun, loại áo tay ngắn, cổ áo có bầu, màu đen có sọc trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cái quần sọt bằng vải, màu đen, bên trong phía sau lưng quần có tem in chữ “Nmennm”, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2021 giữa Công an thị xã Long Mỹ với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ).

4. Về án phí: Bị cáo Lâm Văn K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân tại xã, phường nơi bị hại cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TX Long Mỹ;
- Công an thị xã Long Mỹ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Lil**